

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017
của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Nguyễn Du

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC QUÝ III/2019

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- ... ngày .../.../... của.....)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: : Đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ(khác)
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu					
1,2	Thu khác	226.360.520	226.360.520			
a	Nước uống	30.269.700	30.269.700			
b	Tin học	79.800.000	79.800.000			
c	Tiền Anh NNN	87.919.820	87.919.820			
d	Tiền gửi xe	28.371.000	28.371.000			
B	Chi từ nguồn thu được để lại					
1.1	Chi khác	226.360.520	226.360.520			
a	Nước uống	30.269.700	30.269.700			
b	Tin học	79.800.000	79.800.000			
c	Tiền Anh NNN	87.919.820	87.919.820			
e	Tiền gửi xe	28.371.000	28.371.000			
C	Số thu nộp NSNN					
II	Quyết toán chi NSNN	2.712.966.265	2.712.966.265			
1	Tiền lương (mục 6000)	1.270.395.600	1.270.395.600			
2	Phụ cấp lương (mục 6100)	614.867.900	614.867.900			
3	Tiền thưởng (mục 6200)	11.760.000	11.760.000			
4	Các khoản đóng góp (mục 6300)	368.920.200	368.920.200			
5	Thanh toán dịch vụ công cộng (mục 6500)	86.399.971	86.399.971			
6	Vật tư văn phòng (mục 6550)	21.577.000	21.577.000			
7	Thông tin tuyên truyền, liên lạc (mục 6600)	11.474.094	11.474.094			
8	Công tác phí (mục 6700)	62.150.000	62.150.000			

9	Chi phí thuê mướn (mục 6750)	42.482.400	42.482.400			
10	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng (mục 6900)	19.280.000	19.280.000			
11	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành (mục 7000)	153.973.500	153.973.500			
12	Mua sắm tài sản vô hình (mục 7050)	15.000.000	15.000.000			
13	Chi khác (mục 7750)	29.285.600	29.285.600			
1	Chi quản lý hành chính					
2	Nghiên cứu khoa học					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
5	Chi bảo đảm xã hội					
6	Chi hoạt động kinh tế					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
11	Chi Chương trình mục tiêu					

Đồng Triều, Ngày 20 tháng 08 năm 2019

Lập biểu

Hiệu trưởng

Trần Thị Thanh Thùy

Trần Thị Ánh Tuyết

